

Số: 5.78/CPNT2-HĐQT

Nhơn Trạch, ngày 20 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng đầu năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2.
- Địa chỉ trụ sở chính: Trung tâm Điện lực Dầu khí, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: 0251. 2225.899 Fax: 0251. 2225.897
- Email: info@pvnt2.com.vn; nvquyen@pvnt2.com.vn.
- Vốn điều lệ: 2.878.760.290.000 đồng.
- Mã chứng khoán: NT2
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

06 tháng đầu năm 2022, Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên thành công và ban hành các Nghị quyết/Quyết định như sau:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày ký	Nội dung
NGHỊ QUYẾT			
1	06/NQ-CPNT2	9/6/2022	Thông qua một số nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ngày 9/6/2022
2	08/NQ-CPNT2	9/6/2022	Công nhận Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 của NT2
QUYẾT ĐỊNH			
1	19/QĐ-CPNT2	10/6/2022	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức hoạt động lần XIII của NT2
2	21/QĐ-CPNT2	14/6/2022	Phê duyệt KH SXKD năm 2022 của NT2



3	23/QĐ-CPNT2	15/6/2022	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT
4	24/QĐ-CPNT2	15/6/2022	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung quy chế nội bộ về quản trị Công ty của NT2

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập
1	Ông Uông Ngọc Hải	CT.HĐQT	
2	Ông Ngô Đức Nhân	TV.HĐQT - Giám đốc	
3	Ông Nguyễn Công Dũng	TV.HĐQT	
4	Ông Lương Ngọc Anh	TV HĐQT	
5	Bà Phan Thị Thúy Lan	TV độc lập HĐQT	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Uông Ngọc Hải	02	100%	
2	Ông Ngô Đức Nhân	02	100%	
3	Ông Nguyễn Công Dũng	02	100%	
4	Ông Lương Ngọc Anh	02	100%	
5	Bà Phan Thị Thúy Lan	02	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị luôn thực hiện đầy đủ chức trách và nhiệm vụ được giao, chủ động cùng Ban Giám đốc trong công tác điều hành mọi hoạt động của Công ty nhằm đạt mục tiêu hoàn thành kế hoạch SXKD mà Đại hội cổ đông đã phê duyệt. Hội đồng quản trị chỉ đạo, điều hành và giám sát hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định của doanh nghiệp, của Nhà nước và pháp luật hiện hành.
- Trong 06 tháng đầu năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên, ban hành 09 Nghị quyết và 28 Quyết định theo đề xuất của Công ty, làm căn cứ pháp lý cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành công ty thực hiện tốt công việc, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội cổ đông thông qua.
- HĐQT cùng Ban giám đốc Công ty đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế của PVPower NT2.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị. Các thành viên quản trị Công ty thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Hội đồng quản trị theo Quyết định số 51/QĐ-CPNT2 ngày 17/11/2021 của Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022):

STT	Số NQ/QĐ	Ngày ký	Nội dung
NGHỊ QUYẾT			
1	01/NQ-CPNT2	1/3/2022	Triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của NT2
2	03/NQ-CPNT2	23/3/2022	Tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2021
3	04/NQ-CPNT2	6/4/2022	Tạm hoãn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
4	05/NQ-CPNT2	18/4/2022	Triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của NT2
5	06/NQ-CPNT2	28/4/2022	Thông qua một số nội dung tại cuộc họp HĐQT ngày 28.4.2022
6	07/NQ-CPNT2	9/6/2022	Thông qua bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 của NT2
QUYẾT ĐỊNH			
1	01/QĐ-CPNT2	6/1/2022	QĐ phê duyệt định mức KTKT NMD NT2 năm 2022
2	06/QĐ-CPNT2	25/2/2022	QĐ điều chỉnh kế hoạch thực hiện ASXH hỗ trợ kinh phí thực hiện nhu cầu học tập giảng dạy trên địa bàn huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
3	07/QĐ-CPNT2	10/3/2022	QĐ phê duyệt định mức vật tư tồn kho cho NMD NT2
4	11/QĐ-CPNT2	28/3/2022	QĐ phê duyệt dự toán và KH LCNT gói thầu mua sắm bộ sấy khí nhiên liệu Fuel Gas Preheater để xử lý bất thường phục vụ sản xuất
5	14/QĐ-CPNT2	21/4/2022	QĐ phê duyệt E- HSMT gói thầu mua sắm bộ sấy khí nhiên liệu Fuel Gas Preheater để xử lý bất thường phục vụ sản xuất
6	26/QĐ-CPNT2	21/6/2022	Phê duyệt chi tiết kế hoạch SXKD năm 2022

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Hữu Minh	Trưởng BKS		Cử nhân Kinh tế, Ths. Quản trị Kinh doanh
2	Ông Nguyễn Văn Kỳ	TV.BKS		Cử nhân Kế toán
3	Ông Trần Quốc Hùng	TV.BKS	Ngày không còn tham gia TV.BKS theo NQ số: 06/NQ- CPNT2 ngày 09/6/2022	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật, Ths. Tài chính – Ngân hàng
4	Phan Lan Anh	TV.BKS	Ngày tham gia TV.BKS theo NQ số: 06/NQ-CPNT2 ngày 09/6/2022	Cử nhân kinh tế, Thạc sĩ Quản lý Kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hữu Minh	02	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Kỳ	02	100%	100%	
3	Ông Trần Quốc Hùng	01	100%	100%	Không tham gia TV.BKS theo NQ số:06/NQ-CPNT2 ngày 09/6/2022
4	Phan Lan Anh	01	100%	100%	Tham gia TV.BKS theo NQ số:06/NQ-CPNT2 ngày 09/6/2022

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đồng:

Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và ĐHCĐ, giám sát chặt chẽ hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước, quy chế quản trị nội bộ, đảm bảo các quyền lợi của cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.
- HĐQT, Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban tuần và được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022):

STT	Thành viên BĐH	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BĐH
1	Ông Ngô Đức Nhân	05/10/1966	Kỹ sư Cơ khí, Kỹ sư Kinh tế	
2	Ông Trần Quang Mẫn	06/02/1972	Kỹ sư hệ thống Điện	
3	Ông Nguyễn Văn Quyền	14/03/1969	Cử nhân Kế toán công nghiệp, Ths. kinh tế	
4	Bà Nguyễn Thị Hà	06/03/1979	Cử nhân Ngoại thương, Cử nhân Anh văn, Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng	

V. Kế toán trưởng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022):

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BĐH
1	Ông Lê Việt An	27/06/1984	Cử nhân Kinh tế; Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng	

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký Công ty đã chủ động tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị Công ty đồng thời cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu khác.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: Chi tiết tại Phụ lục I, II đính kèm báo cáo này.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên của người nội bộ: Không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022): Không phát sinh giao dịch

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết tại **Phụ lục I, II** đính kèm báo cáo này.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không thực hiện giao dịch (*Tính theo danh sách cổ đông chốt ngày 09/5/2022*).

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- BGĐ;
- KHTH;
- Lưu VT; HĐQT.

Đính kèm:

- *Phụ lục I: Danh sách người nội bộ*
- *Phụ lục II: Danh sách người có liên quan.*



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Uông Ngọc Hải

PHỤ LỤC I: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị số 5.18./CPNT2-HĐQT ngày 20../07/2022)

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I. NGƯỜI NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Ông Ngọc Hải	-	Chủ tịch HĐQT			42,170	0.015%	
2	Ngô Đức Nhân	-	Thành viên HĐQT			51,704	0.018%	
3	Nguyễn Công Dũng	-	Thành viên HĐQT			-	0%	
4	Lương Ngọc Anh	-	Thành viên HĐQT			24,510	0.009%	
5	Phan Thị Thúy Lan	-	Thành viên độc lập HĐQT			-	0%	
II. NGƯỜI NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC								
1	Ngô Đức Nhân	-	Giám đốc			51,704	0.018%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Trần Quang Mẫn	-	Phó Giám đốc			9	0%	
3	Nguyễn Văn Quyền		Phó Giám đốc - Người được UQ CBTT			0	0%	
4	Nguyễn Thị Hà		Phó Giám đốc			7	0%	

III. NGƯỜI NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1	Nguyễn Hữu Minh	-	Trưởng BKS			52,844	0.018%	
2	Nguyễn Văn Kỳ	-	Thành viên BKS			0	0%	
3	Phan Lan Anh		Thành viên BKS			0	0%	Tham gia TV.BKS theo NQ số:06/NQ-CPNT2 ngày 09/6/2022
4	Trần Quốc Hùng	-	Thành viên BKS			0	0%	Không còn tham gia TV.BKS theo NQ số:06/NQ-CPNT2 ngày 09/6/2022

IV. NGƯỜI NỘI BỘ LÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Lê Việt An	-	Kế toán trưởng			0	0%	
V. NGƯỜI NỘI BỘ LÀ NGƯỜI CBTT								
1	Nguyễn Văn Quyền	-	Phó Giám đốc - Người được ủy quyền CBTT			0	0%	
VI. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY								
1	Hồ Xuân Lan		Thư ký - Người phụ trách quản trị Công ty			16,480	0.0057%	

PHỤ LỤC II: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị số 538/CPNT2-HĐQT ngày 20/07/2022)

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với ĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	2	3	4			7	8	9
I. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Ông Ngọc Hải		Chủ tịch HĐQT					
1.01	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	Không	Công ty liên quan			84,563,271	29.37%	
1.02	Nguyễn Quỳnh Hương	Không	Vợ			0	0%	
1.03	Ông Văn Bảo	Không	Con			0	0%	
1.04	Ông Bảo Ngọc	Không	Con			0	0%	
1.05	Ông Thị Bích Lan	Không	Chị ruột			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.06	Nguyễn Việt Dũng	Không	Anh rể			0	0%	
1.07	Uông Thị Mỹ Nhật	Không	Chị ruột			0	0%	
1.08	Nguyễn Văn Phương	Không	Anh rể			0	0%	
1.09	Uông Ngọc Sơn	Không	Anh ruột			0	0%	
1.10	Trần Thị Ngọc Tuyên	Không	Chị dâu			0	0%	
1.11	Uông Ngọc Xuân	Không	Cha ruột			0	0%	
1.12	Hoàng Thị Thanh	Không	Mẹ ruột			0	0%	
1.13	Nguyễn Định	Không	Bố vợ			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.14	Văn Mai Hương	Không	Mẹ vợ			0	0%	
2	Ngô Đức Nhân		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc					
2.01	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	Không	Đại diện sở hữu			51,817,685	18.00%	
2.02	Nguyễn Thị Giang	Không	Vợ			0	0%	
2.03	Ngô Đức Công Thành	Không	Con			0	0%	
2.04	Ngô Nữ Quỳnh Giao	Không	Con			0	0%	
2.05	Ngô Đức Vận	Không	Em ruột			0	0%	
2.06	Nguyễn Thị Mỹ Lợi	Không	Em dâu			0	0%	
2.07	Ngô Thị Hồng Hợi	Không	Em ruột			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.08	Hoàng Văn Lộc	Không	Em rể			0	0%	
2.09	Ngô Nữ Quỳnh Trang	Không	Em ruột			0	0%	
2.10	Đoàn Quyết Thắng	Không	Em rể			0	0%	
2.11	Ngô Thị Trưng	Không	Em ruột			0	0%	
2.12	Nguyễn Xuân Hoàn	Không	Em rể			0	0%	
2.13	Ngô Đức Khánh	Không	Em ruột			0	0%	
2.14	Nguyễn Thị Thúy Đạt	Không	Em dâu			0	0%	
2.15	Ngô Thị Bích Ngọc	Không	Em ruột			0	0%	
2.16	Nguyễn Minh Trí	Không	Em rể			0	0%	



Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.17	Lê Thị Doạn	Không	Mẹ ruột			0	0%	
2.18	Võ Thị Tuyển	Không	Mẹ vợ			0	0%	
3	Nguyễn Công Dũng		Thành viên HĐQT					
3.01	Tổng công ty Điện lực Dầu Khí Việt Nam - CTCP	Không	Đại diện sở hữu			34,545,124	12%	
3.02	Trần Thị Thanh Hà	Không	Vợ			0	0%	
3.03	Nguyễn Công Trí	Không	Con			0	0%	
3.04	Nguyễn Đông Nghi	Không	Con			0	0%	
3.05	Nguyễn Thị Thu Hương	Không	Em ruột			0	0%	
3.06	Lê Đình Tùng	Không	Em rể			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.07	Nguyễn Thu Trang	Không	Em ruột			0	0%	
3.08	Dương Thanh Tuấn	Không	Em rể			0	0%	
3.09	Nguyễn Công Ca	Không	Cha ruột			0	0%	
3.10	Phạm Thị Tâm	Không	Mẹ ruột			0	0%	
3.11	Nguyễn Thị Thanh Hương	Không	Mẹ vợ			0	0%	
4	Lương Ngọc Anh		Thành viên HĐQT					
4.01	Công ty TNHH Phát triển Công nghệ	Không	Công ty liên quan			23,796,115	8.27%	
4.02	Đặng Thị Ngọc Bích	Không	Vợ			0	0%	
4.03	Lương Đặng Phương Ánh	Không	Con			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.04	Lương Thùy Anh	Không	Con			0	0%	
4.05	Lương Ngọc Tiến	Không	Anh ruột			0	0%	
4.06	Đoàn Thị Vĩnh	Không	Chị dâu			0	0%	
4.07	Lương Ngọc Sỹ	Không	Anh ruột			0	0%	
4.08	Lương Thị Yến	Không	Chị ruột			0	0%	
4.09	Lương Thị Thảo	Không	Em ruột			0	0%	
4.10	Lương Ngọc Thắng	Không	Em ruột			0	0%	
4.11	Nguyễn Thị Vy Anh	Không	Em dâu			0	0%	
4.12	Lương Quý Trâm	Không	Cha ruột			0	0%	
5	Phan Thị Thúy Lan		Thành viên độc lập HĐQT			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.01	Trịnh Việt Thắng	Không	Chồng			0	0%	
5.02	Trịnh Hoàng Lương	Không	Con			0	0%	
5.03	Võ Thị Tuyết Nga	Không	Con dâu			0	0%	
5.04	Phan Thành Công	Không	Anh ruột			0	0%	
5.05	Phan Nguyễn Diệp Lan	Không	Em ruột			0	0%	
5.06	Phan Khắc Hy	Không	Cha ruột			0	0%	

II. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC

1	Ngô Đức Nhân		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc					
---	--------------	--	-------------------------------	--	--	--	--	--

Thông tin như mục 2 phần I

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Nguyễn Văn Quyền	Không	Phó Giám đốc - Người được ủy quyền CBTT					
2.01	Đào Lệ Thu	Không	Vợ			0	0%	
2.02	Nguyễn Đào Trung Quân	Không	Con			0	0%	
2.03	Nguyễn Đào Thu Quyên	Không	Con			0	0%	
2.04	Nguyễn Thị Nhâm	Không	Em ruột			0	0%	
2.05	Tạ Văn Thành	Không	Em rể			0	0%	
2.06	Nguyễn Văn Quảng	Không	Em ruột			0	0%	
2.07	Nguyễn Thị Trâm Nhị	Không	Em dâu			0	0%	
2.08	Nguyễn Văn Quyết	Không	Em ruột			0	0%	
2.09	Dương Thị Nhuận	Không	Em dâu			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.10	Nguyễn Văn Quý	Không	Cha ruột			0	0%	
2.11	Nguyễn Thị Nhuận	Không	Mẹ ruột			0	0%	
2.12	Nguyễn Thị Thúy	Không	Mẹ vợ			0	0%	
3	Trần Quang Mẫn		Phó Giám đốc					
3.01	Nguyễn Thanh Hà	Không	Vợ			0	0%	
3.02	Trần Ngọc Hà Thanh	Không	Con			0	0%	
3.03	Trần Ngọc Quỳnh Anh	Không	Con			0	0%	
3.04	Trần Quang Minh	Không	Anh ruột			0	0%	
3.05	Nguyễn Văn Mười	Không	Bố vợ			0	0%	
4	Nguyễn Thị Hà		Phó Giám đốc					



Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với ĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.01	Nguyễn Xuân Đạt	Không	Chồng			0	0%	
4.02	Nguyễn Đức Anh	Không	Con			0	0%	
4.03	Nguyễn Duy Anh	Không	Con			0	0%	
4.04	Nguyễn Thị Giang	Không	Em ruột			0	0%	
4.05	Nguyễn Đức Thắng	Không	Em rể			0	0%	
4.06	Nguyễn Văn Sơn	Không	Em ruột			0	0%	
4.07	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Không	Em dâu			0	0%	
4.08	Nguyễn Văn Hùng	Không	Cha ruột			0	0%	
4.09	Đỗ Thị Hiền	Không	Mẹ ruột			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.10	Trần Thị Luyến	Không	Mẹ chồng			0	0%	
III. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT								
1	Nguyễn Hữu Minh		Trưởng BKS					
1.01	Lê Thị Hồng Minh	Không	Vợ			0	0%	
1.02	Nguyễn Lê Ngọc Mai	Không	Con			0	0%	
1.03	Nguyễn Hữu Minh Trí	Không	Con			0	0%	
1.04	Nguyễn Thị Chung	Không	Chị ruột			0	0%	
1.05	Vũ Khắc Hùng	Không	Anh rể			0	0%	
1.06	Nguyễn Hữu Tuấn	Không	Em ruột			0	0%	
1.07	Hồ Thị Hồng	Không	Em dâu			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.08	Nguyễn Hữu Thủy	Không	Cha ruột			0	0%	
1.09	Nguyễn Thị Đàm	Không	Mẹ ruột			0	0%	
1.10	Lê Thị Danh	Không	Mẹ vợ			0	0%	
2	Nguyễn Văn Kỳ	Không	Thành viên BKS					
2.01	Công ty TNHH Phát triển Công nghệ		Công ty liên quan			0	0%	
2.02	Đỗ Thị Thi	Không	Vợ			0	0%	
2.03	Nguyễn Công Chiến	Không	Con			0	0%	
2.04	Nguyễn Công Minh	Không	Con			0	0%	
2.05	Nguyễn Văn Đại	Không	Anh ruột			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.06	Nguyễn Xuân Lượng	Không	Anh ruột			0	0%	
2.07	Nguyễn Thị Tứ	Không	Em ruột			0	0%	
2.08	Đỗ Thị Bích Hương	Không	Chị dâu			0	0%	
2.09	Nguyễn Văn Thắng	Không	Em rể			0	0%	
2.10	Nguyễn Văn Trường	Không	Cha ruột			0	0%	
2.11	Đỗ Thị Toan	Không	Mẹ ruột			0	0%	
2.12	Đỗ Gia Thành	Không	Cha vợ			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.13	Đỗ Thị Thơm	Không	Mẹ vợ			0	0%	
3	Trần Quốc Hùng		Thành viên BKS					Không còn tham gia TV.BKS theo NQ số:06/NQ-CPNT2 ngày 09/6/2022
3.01	CN Tổng Công ty Điện lực Dầu khí VN-CTCP- Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau		Công ty liên quan			0	0%	
3.02	Trần Thảo Anh	Không	Con			0	0%	
3.03	Trần Lâm Anh	Không	Con			0	0%	
3.04	Trần Lam Anh	Không	Con			0	0%	
3.05	Trần Trung Thông	Không	Anh ruột			0	0%	
3.06	Nguyễn Thị Tuyết Châu	Không	Chị dâu			0	0%	
3.07	Trần Quang Minh	Không	Anh ruột			0	0%	
3.08	Võ Thị Thu Thảo	Không	Chị dâu			0	0%	



Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.09	Trần Thị Mỹ Nhung	Không	Em ruột			0	0%	
3.10	Đặng Quốc Tuấn	Không	Em rể			0	0%	
3.11	Trần Thị Mai Hương	Không	Em ruột			0	0%	
3.12	Lê Ngọc Trí	Không	Em rể			0	0%	
3.13	Trần Xuân Phong	Không	Cha			0	0%	
3.14	Trần Thị Chanh	Không	Mẹ			0	0%	
4	Phan Lan Anh		Thành viên BKS					Tham gia TV.BKS theo NQ số:06/NQ-CPNT2 ngày 09/6/2022
4.01	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP					0	0%	
4.02	Hoàng Anh Trường	Không	Chồng			0	0%	
4.03	Hoàng Anh Minh	Không	Con			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với ĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.04	Hoàng Phương Linh	Không	Con			0	0%	
4.05	Phan Thế Hồng	Không	Cha ruột			0	0%	
4.06	Phan Thị Yến Lan	Không	Mẹ ruột			0	0%	
4.07	Phan Hoài Nam	Không	Em ruột			0	0%	
4.08	Hoàng Thanh Sơn	Không	Cha chồng			0	0%	
4.09	Nguyễn Thị Phương	Không	Mẹ chồng			0	0%	
4.10	Hoàng Phương Thảo	Không	Em chồng			0	0%	

IV. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG ĐỒNG NỘI BỘ LÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

1	Lê Việt An		Kế toán trưởng					
---	------------	--	----------------	--	--	--	--	--

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với ĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.01	Trần Kim Ngân	Không	Vợ			0	0%	
1.02	Lê Trần Phương Linh	Không	Con			0	0%	
1.03	Lê Thanh Phương	Không	Anh ruột			0	0%	
1.04	Hồ Thị Thảo Nguyên	Không	Chị dâu			0	0%	
1.05	Lê Thanh Phúc	Không	Cha ruột			0	0%	
1.06	Lê Thi Năm	Không	Mẹ ruột			0	0%	
1.07	Trần Bá Lộc	Không	Cha vợ			0	0%	
1.08	Trần Ngọc Nga	Không	Mẹ vợ			0	0%	
V. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ NGƯỜI CBTT								
1	Nguyễn Văn Quyền		Phó Giám đốc - Người được UQ CBTT			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
Thông tin như mục 3 phần II								
VI. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY								
1	Hồ Xuân Lan		Thư ký - Người phụ trách quản trị Công ty			16,480	0.0057%	
1.01	Trần Hồng Quang	Không	Chồng			0	0%	
1.02	Trần Hồng Khánh Quỳnh	Không	Con			0	0%	
1.03	Hồ Xuân Mai	Không	Chị ruột			0	0%	
1.04	Hồ Xuân Hương	Không	Chị ruột			0	0%	
1.05	Hồ Quyết Chiến	Không	Anh ruột			0	0%	
1.06	Hồ Quyết Thắng	Không	Anh ruột			0	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.07	Hồ Xuân Thủy	Không	Em ruột			0	0%	
1.08	Nguyễn Hùng Sơn	Không	Anh rể			0	0%	
1.09	Nguyễn Thanh San	Không	Anh rể			0	0%	
1.10	Đỗ Thị Cẩm Nhung	Không	Chị dâu			0	0%	
1.11	Trang Thanh Minh Nguyệt	Không	Chị dâu			0	0%	
1.12	Nguyễn Hoài Nam	Không	Em rể			0	0%	

